

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ LONG HIỆP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 18/BC-UBND

Long Hiệp, ngày 13 tháng 02 năm 2023

**BÁO CÁO**  
**Báo cáo phục vụ công tác thanh tra**

Căn cứ Luật Thanh tra số 56/2010/QH12 ngày 15/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra;

Căn cứ Quyết định số 2117/QĐ-UBND ngày 05/12/2022 của Chủ tịch UBND huyện Minh Long về việc phê duyệt Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2023;

Căn cứ Công văn số 01/CV-TTH ngày 06/02/2023 của Thanh tra huyện Minh Long về việc xây dựng báo cáo phục vụ công tác thanh tra năm 2023;

Ủy ban nhân dân xã Long Hiệp báo cáo các nội dung theo yêu cầu phục vụ công tác Thanh tra trên địa bàn xã như sau:

**A. KHÁI QUÁT CHUNG**

**1. Khái quát đặc điểm tự nhiên, kinh tế, xã hội địa bàn xã**

Trong năm 2021 tình hình kinh tế, xã hội trên địa bàn xã luôn được ổn định và phát triển, tăng trưởng kinh tế trong năm đều cao so với chỉ tiêu Nghị quyết đề ra, thu ngân sách hàng năm đều đạt chỉ tiêu kế hoạch, đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện, hệ thống cơ sở hạ tầng được quan tâm đầu tư phát triển và phát huy hiệu quả cao. Các chính sách xã hội đối với các đối tượng chính sách, hộ nghèo, hộ đồng bào dân tộc được quan tâm ngày càng tốt hơn, hạp lòng dân, góp phần củng cố niềm tin vững chắc của người dân đối với Đảng, Nhà nước.

- Đặc điểm tự nhiên:

+ Xã Long Hiệp nằm tại trung tâm huyện Minh Long. Ranh giới hành chính được xác định như sau: Phía Bắc: Giáp với xã Long Mai; Phía Đông: giáp với xã Long Mai và xã Hành Tín Tây, huyện Nghĩa Hành; Phía Tây: giáp với xã Thanh An; Phía Nam: giáp với xã Ba Vinh, huyện Ba Tơ.

- Đặc điểm kinh tế:

+ Tổng thu nhập 183.693,89 triệu đồng, tăng 8,49% so với năm 2020. Thu nhập bình quân đầu người 41,4 triệu đồng/người/năm, trung bình đạt hơn 98% kế hoạch năm.

Cơ cấu ngành: Nông nghiệp chiếm 14,94%; Công nghiệp - xây dựng chiếm 17,93%; Thương mại - Dịch vụ chiếm 67,13%.

+ Cơ sở hạ tầng từng bước được kiên cố hóa, nhất là giao thông, thủy lợi, cơ sở vật chất văn hóa, trường học ... tiếp tục đầu tư xây dựng và cơ bản đáp ứng nhu cầu.

+ Cơ sở hạ tầng từng bước được kiên cố hóa, nhất là giao thông, thủy lợi, cơ sở vật chất văn hóa, trường học ... tiếp tục đầu tư xây dựng và cơ bản đáp ứng nhu cầu.

- Đặc điểm xã hội:

+ Có diện tích tự nhiên: 1.731,21 ha, trên địa bàn xã có 06 thôn, dân số toàn xã 4.655 nhân khẩu, 1.269 hộ (trong đó dân tộc Kinh chiếm tỷ lệ: 62,15%, dân tộc Hrê chiếm 37,5%);

+ Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao quần chúng được đẩy mạnh, Công tác phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân đạt kết quả tốt, tỷ lệ người dân tham gia BHYT năm 2021 là 100%, tỷ lệ hộ nghèo: 11,27%.

- Hệ thống chính trị cơ sở không ngừng được củng cố và phát huy. Đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã ngày càng hoàn thiện cả về chính trị, năng lực chuyên môn, tinh thần trách nhiệm và kỹ năng vận động quần chúng. An ninh, trật tự xã hội ở nông thôn tiếp tục được giữ vững và ổn định.

## **2. Chức năng của UBND xã Long Hiệp**

Chức năng chính của Ủy ban nhân dân xã đó là quản lý hành chính Nhà nước trên địa bàn xã trong các lĩnh vực kinh tế, xã hội và an ninh quốc phòng theo các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước và theo sự phân công chỉ đạo thực hiện của Ủy ban nhân dân huyện Minh Long. Qua đó, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, bảo đảm quyền và nghĩa vụ công dân, góp phần xây dựng đời sống vật chất và tinh thần trong sáng, vững mạnh cho người dân.

Các chức năng cụ thể bao gồm:

- Tổ chức và hướng dẫn cho nhân dân, các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội trên địa bàn thực hiện tốt các chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Tạo điều kiện cho nhân dân làm ăn và phát triển kinh tế địa phương, nắm bắt rõ các tâm tư, nguyện vọng của người dân để nhanh chóng giải quyết hoặc phản ánh lên cấp trên.

- Kiểm tra và giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách của đảng và nhà nước tại cơ quan, tổ chức ở Địa phương.

- Tổ chức thực hiện tốt các kế hoạch về kinh tế xã hội và kế hoạch ngân sách xã được Ủy ban nhân dân cấp huyện giao hằng năm. Xây dựng dự toán ngân sách năm sau trình UBND huyện phê duyệt.

## **3. Nhiệm vụ của UBND xã Long Hiệp**

Ủy ban nhân dân xã có các nhiệm vụ sau đây:

- Xây dựng, trình HĐND xã quyết định một số nội dung thuộc nhiệm vụ và quyền hạn của HĐND xã như:

+ Ban hành Nghị quyết về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân xã.

+ Quyết định biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh, phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác, phòng, chống quan liêu, tham nhũng trong phạm vi được phân quyền; biện pháp bảo vệ tài sản của cơ quan, tổ chức, bảo hộ tính mạng, tự do, danh dự, nhân phẩm, tài sản, các quyền và lợi ích hợp pháp khác của công dân trên địa bàn xã.

+ Thông qua kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của xã trước khi trình Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt. Quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; dự toán thu, chi ngân sách xã; điều chỉnh dự toán ngân sách xã trong trường hợp cần thiết; phê chuẩn quyết toán ngân sách xã. Quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án của xã trong phạm vi được phân quyền; và tổ chức thực hiện các nghị quyết của HĐND xã.

- Tổ chức thực hiện ngân sách địa phương trên cơ sở số ngân sách đã được phê duyệt.

- Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn do cơ quan nhà nước cấp trên phân cấp, ủy quyền cho Ủy ban nhân dân xã.

#### **4. Sử dụng biên chế và hoạt động không chuyên trách ở xã**

- Tổng số biên chế được giao là 19 người, thực tế sử dụng 19 biên chế, trong đó:

+ Cán bộ bán chuyên trách: 10 người

+ Công chức xã: 08 người

+ Công chức Trưởng CA xã (*Chính quy*): 01 người

- Tổng số những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã là 10 người, thực tế sử dụng 10 người, trong đó:

- 09 người được bố trí theo các chức danh được quy định tại Nghị quyết số 20/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi

- 01 chức danh kiêm nhiệm (*Phó chủ tịch UBND xã kiêm Phó Chủ tịch Hội CCB xã*)

### **B. NỘI DUNG**

Công tác tuyên truyền, triển khai và phổ biến giáo dục pháp luật, các văn bản Luật về phòng chống tham nhũng, Luật ngân sách Nhà nước, Luật đất đai được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, với cả hệ thống chính trị cùng tham gia, nội dung và hình thức tuyên truyền luôn được đổi mới để nâng cao chất lượng, hiệu quả. Công tác thông tin, tuyên truyền làm cho cán bộ, công chức và mọi tầng lớp nhân dân hiểu sâu sát về nội dung, ý nghĩa và mục đích của việc thực hiện Luật. Vì vậy trong năm qua UBND xã đã phối hợp tổ chức lồng ghép nhiều đợt tuyên truyền, với sự tham gia của cán bộ, công chức cùng nhân dân và được sự đồng tình hưởng ứng cao.

### **I. THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

#### **1. Các nguồn thu:**

##### **a) Thu ngân sách cấp:**

*a.1. Dự toán giao đầu năm 2021 (Theo Quyết định số 493/QĐ-UBND ngày 25/12/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Minh Long về việc giao*

*dự toán thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn và chi ngân sách địa phương năm 2021*):

- Tổng thu ngân sách trên cấp là 5.007.000.000đồng, trong đó:
- + Thu bổ sung cân đối ngân sách: 4.767.000.000đồng.
- + Thu bổ sung có mục tiêu: 240.000.000đồng

**a.2. Dự toán bổ sung trong năm:**

- Tổng thu ngân sách trên cấp là 1.326.782.315 đồng, trong đó:
- + Thu bổ sung cân đối ngân sách: 532.972.315đồng.
- + Thu bổ sung có mục tiêu: 793.810.000đồng

**\* Tổng thu ngân sách cấp từ ngân sách cấp trên trong năm 2021 là (a1+a2): 6.333.782.315đồng, trong đó:**

- + Thu bổ sung cân đối ngân sách: 5.299.972.315đồng.
- + Thu bổ sung có mục tiêu: 1.033.810.000đồng

**b) Các nguồn thu khác (Nếu có):**

- Thu xã hưởng 100%: 250.502.000đồng
- Thu phân chia theo tỷ lệ %: 233.877.573đồng.
- Thu chuyển nguồn ngân sách năm trước là 1.541.754.107đồng

**\* Tổng số thu ngân sách xã năm 2021 (a+b): 8.359.915.995đồng**

**2. Phần chi:**

**a) Chi thường xuyên:**

Tổng chi ngân sách xã (chi thường xuyên): 6.238.662.008đồng

*Trong đó:*

- Chi lương theo ngạch, bậc: 942.229.138đồng;
- Phụ cấp chức vụ: 27.912.951đồng;
- Phụ cấp khu vực: 96.552.000đồng;
- Phụ cấp thu hút: 58.606.170đồng;
- Phụ cấp trách nhiệm: 2.235.000đồng;
- Phụ cấp công tác lâu năm: 100.277.000đồng;
- Phụ cấp công vụ: 267.831.225đồng;
- Phụ cấp khác: 85.052.340đồng;
- Trợ cấp một lần ra khỏi vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn: 25.568.400đồng;
- Hoạt động phí đại biểu HĐND: 110.856.000đồng;
- Phụ cấp cấp ủy (BCH Đảng ủy xã): 73.755.000đồng;
- Phụ cấp cho những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, các Hội đặc thù: 438.574.050đồng.
- Chi các khoản đóng góp (BHXH, BHYT, KPCĐ) là: 413.993.899đồng, trong đó:
- + BHXH: 339.889.766đồng;
- + BHYT: 52.970.867đồng;

- + KPCĐ: 21.133.266đồng.
- Chi thường xuyên phục vụ công tác hành chính và một số nhiệm vụ đặc thù khác
  - + Công tác phí: 3.760.000đồng;
  - + Văn phòng phẩm: 152.598.000đồng;
  - + Công cụ dụng cụ văn phòng: 19.500.000đồng;
  - + Sách, báo, cước phí điện thoại, cước phí bưu chính: 20.077.365đồng;
  - + Chi phí khác (bao gồm các khoản chi bổ sung có mục tiêu, bổ sung cân đối được ngân sách cấp trên giao): 3.399.283.470đồng.

**b) Chi mua sắm tài sản:**

- Trong năm 2021 không thực hiện mua sắm tài sản công, giá trị mua sắm 0đồng.

**c) Chi nộp trả ngân sách cấp trên: 943.880.072đồng.**

**d) Chi chuyển nguồn ngân sách năm sau: 829.380.892đồng.**

**\* Tổng chi ngân sách năm 2021 (a+b+c+d): 8.011.922.972đồng.**

**3. Việc thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản**

**a. Vốn ngân sách xã (Sự nghiệp kinh tế):**

**\* Thực hiện 03 công trình, cụ thể:**

- Đường GTNT xã Long Hiệp, tuyến đường Gò NƯỚC thôn 1 (GD 2)

+ Chiều dài L = 56,42m;

+ Tổng kinh phí: 57 triệu đồng;

+ Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chỉ định thầu rút gọn.

- Bê tông hóa đường từ Mai Hiệp An đến KDC TaKàTu( GD2)

+ Chiều dài L = 195,83m;

+ Tổng kinh phí: 276,837 triệu đồng;

+ Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chỉ định thầu rút gọn.

- Đường từ Tập Đoàn 10 đến Tập đoàn 9 thôn Hà Bôi

+ Chiều dài L= 127,0m;

+ Tổng kinh phí: 126,162 triệu đồng;

+ Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chỉ định thầu rút gọn.

**b. Vốn ngân sách huyện:**

**\*. Thực hiện 01 công trình, cụ thể:**

- Sửa chữa, cải tạo trụ sở làm việc nhằm bố trí phòng tiếp dân tại bộ phận một cửa UBND xã Long Hiệp.

+ Kinh phí: 270 triệu đồng;

+ Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chỉ định thầu rút gọn.

(Chi tiết có Phụ lục 1 kèm theo)

**4. Chương trình mục tiêu quốc gia**

- 03 Chương trình mục tiêu quốc gia (Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới,

*Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi) năm 2021 không thực hiện (kể cả xây dựng đầu tư cơ sở hạ tầng cũng như mô hình sản xuất).*

## **II. CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI**

**1. Tổng diện tích đất tự nhiên:** Tổng diện tích tự nhiên toàn xã Long Hiệp đến ngày 31/12/2021 là: 1.731,44 ha. Trong đó:

- Đất nông nghiệp: 1.547,0 ha, chiếm 89,35% tổng diện tích tự nhiên.
- Đất phi nông nghiệp: 180,52 ha, chiếm 10,43% tổng diện tích tự nhiên.
- Đất chưa sử dụng: 3,92 ha, chiếm 0,23% tổng diện tích tự nhiên.

### **2. Cơ cấu diện tích theo mục đích sử dụng**

Tổng diện tích tự nhiên toàn xã Long Hiệp là 1.731,44 ha, cụ thể từng loại đất như sau:

a) Đất nông nghiệp: 1.547,0 ha, chiếm 89,35% tổng diện tích tự nhiên.

Bao gồm:

- Đất sản xuất nông nghiệp: 367,45 ha, chiếm 21,22% tổng diện tích tự nhiên. Trong đó:

+ Đất trồng lúa: 169,36 ha, chiếm 9,78% tổng diện tích tự nhiên.

+ Đất trồng cây hàng năm khác: 27,74 ha, chiếm 1,60% tổng diện tích tự nhiên.

+ Đất trồng cây lâu năm: 170,35 ha, chiếm 9,84% tổng diện tích tự nhiên.

- Đất lâm nghiệp: 1.178,93 ha, chiếm 68,09% tổng diện tích tự nhiên.

+ Đất rừng sản xuất: 861,38 ha, chiếm 49,75% tổng diện tích tự nhiên.

+ Đất rừng phòng hộ: 317,55 ha, chiếm 18,34% tổng diện tích tự nhiên.

- Đất nuôi trồng thủy sản: 0,61 ha, chiếm 0,04% tổng diện tích tự nhiên.

b) Đất phi nông nghiệp 180,52 ha, chiếm 10,43% tổng diện tích tự nhiên.

Bao gồm:

- Đất ở tại nông thôn: 43,70 ha, chiếm 2,52% tổng diện tích tự nhiên.

- Đất xây dựng trụ sở cơ quan: 3,11 ha, chiếm 0,18% tổng diện tích tự nhiên.

- Đất quốc phòng: 18,82 ha, chiếm 1,09% tổng diện tích tự nhiên.

- Đất an ninh: 0,6 ha, chiếm 0,03% tổng diện tích tự nhiên.

- Đất xây dựng công trình sự nghiệp: 7,6 ha, chiếm 0,44% tổng diện tích tự nhiên. Trong đó:

+ Đất xây dựng cơ sở văn hóa: 0,13 ha.

+ Đất xây dựng cơ sở y tế: 0,91 ha.

+ Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo: 4,17 ha.

+ Đất xây dựng cơ sở thể dục thể thao: 2,38 ha.

- Đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp: 0,2 ha, chiếm 0,01% tổng diện tích tự nhiên. Trong đó:

+ Đất thương mại, dịch vụ: 0,15 ha.

+ Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp: 0,06 ha.

- Đất có mục đích công cộng: 47,99 ha, chiếm 2,77% tổng diện tích tự nhiên. Trong đó:

- + Đất giao thông: 40,37 ha.
- + Đất thủy lợi: 4,95 ha.
- + Đất có di tích lịch sử - văn hóa: 0,01 ha.
- + Đất sinh hoạt cộng đồng: 0,62 ha.
- + Đất khu vui chơi, giải trí công cộng: 1,51 ha.
- + Đất công trình năng lượng: 0,04 ha.
- + Đất công trình bưu chính viễn thông: 0,09 ha.
- + Đất chợ: 0,39 ha.

- Đất cơ sở tôn giáo: 0,03 ha.

- Đất cơ sở tín ngưỡng: 0,01 ha.

- Đất làm nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng: 9,72 ha, chiếm 0,56% tổng diện tích tự nhiên.

- Đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối: 48,50 ha, chiếm 2,80% tổng diện tích tự nhiên.

- Đất có mặt nước chuyên dùng: 0,25 ha, chiếm 0,01% tổng diện tích tự nhiên.

c) Đất chưa sử dụng: 3,92 ha, chiếm 0,23% tổng diện tích tự nhiên.

### **3. Công tác quản lý đất đai.**

#### **3.1. Tình hình vi phạm quản lý và sử dụng đất đai, việc ngăn chặn và xử lý xây dựng trái phép nhà ở trên địa bàn xã.**

- Nhằm ngăn chặn vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai và lĩnh vực xây dựng nhà ở trên địa bàn xã Long Hiệp. UBND xã Long Hiệp phối hợp với các ban ngành ở huyện, Mặt trận và các hội đoàn thể xã cùng tham gia tuyên truyền và phổ biến pháp luật về đất đai năm 2013; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết của luật đất đai; Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính Phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; Luật xây dựng năm 2014; Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng 11 năm 2020 với nội dung và hình thức tuyên truyền luôn được đổi mới để nâng cao chất lượng, hiệu quả, công tác thông tin, tuyên truyền làm cho mọi tầng lớp nhân dân hiểu sâu sát về nội dung, ý nghĩa và mục đích về bảo vệ đất đai cũng như xây dựng nhà ở trên địa bàn xã. Chính vì vậy trong năm 2021 trên địa xã không có xảy ra tình trạng xây dựng trái phép về nhà ở.

- Về thủ tục hành chính trong cấp phép xây dựng là Phòng kinh tế - Hạ tầng huyện cấp cho bà con nhân dân trên địa bàn xã đảm bảo theo kế hoạch quy hoạch sử dụng đất cấp huyện giai đoạn 2021-2030.

### **3.2. Kết quả thực hiện công tác xét duyệt, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu.**

- Kết quả thực hiện công tác xét duyệt và cấp và giao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu trên địa bàn xã cụ thể như sau.

- Hàng năm UBND xã ban hành Quyết định kiện toàn Hội đồng tư vấn đăng ký, xét duyệt đất đai trên địa bàn xã Long Hiệp để xét duyệt hồ sơ xin giao đất, hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của các hộ gia đình cá nhân. Tuy nhiên trong năm 2021 trên địa bàn xã không có hộ gia đình cá nhân nào đến xã để đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu.

- Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn xã Long Hiệp thực hiện theo dự án Rudep năm 2006,2007,2008 đối với đất làm nghiệp, đối với đất nông nghiệp và đất ở thực hiện theo dự án Vlap năm 2010, đến nay cơ bản đảm bảo việc cấp giấy cho hộ gia đình cá nhân, tuy nhiên vẫn còn một số thửa đất hộ gia đình, cá nhân chưa làm thủ tục kê khai để cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

## **III. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG**

### **1. Xây dựng thực chương trình, kế hoạch phòng, chống tham nhũng; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng:**

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng (PCTN) năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/07/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, đơn vị; Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 30/12/2020 của Chủ tịch UBND huyện Minh Long về việc phê duyệt danh sách cán bộ, công chức, viên chức có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2020; Công văn số 122/TTT-NV4 ngày 04/03/2021 của Thanh tra tỉnh Quảng Ngãi về việc kiểm soát thu nhập cán bộ, công chức, viên chức; Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 10/03/2021 của Chủ tịch UBND huyện Minh Long về việc ban hành kế hoạch công khai bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu năm 2020 của UBND huyện năm 2021.

UBND xã Long Hiệp đã ban hành Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 22/03/2021 về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của xã Long Hiệp trong năm 2021.

Công tác tuyên truyền pháp luật nói chung và pháp luật về phòng, chống tham nhũng nói riêng được thực hiện với nhiều hình thức như: tổ chức hội nghị tuyên truyền; lồng ghép tại các cuộc hội nghị, họp giao ban, ngành, Mặt trận, các hội đoàn thể của xã, thôn; thông qua hệ thống truyền thanh, thông qua tủ sách pháp luật ở cơ sở; qua việc tiếp công dân.... Do sự đa dạng và phong phú nên các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật đã thu hút được đông đảo cán bộ, công chức, đảng viên, các tầng lớp nhân dân trong xã tham gia học tập. Qua đó, đã góp phần nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành của cán bộ, công chức và người lao động, đảng viên, nhân dân trong xã.



## **2. Việc cải cách thủ tục hành chính và thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động giải quyết công việc cho tổ chức, cá nhân:**

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND xã thực hiện giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế “*Một cửa*” đúng theo trình tự, thủ tục quy định của pháp luật, đáp ứng được nhu cầu phục vụ cho Nhân dân, góp phần đáng kể vào công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân trên địa bàn xã.

## **3. Việc công khai, minh bạch trong các lĩnh vực**

Thực hiện công khai, minh bạch phí và lệ phí từ việc nộp phí và các nguồn thu lệ phí từ tổ chức, cá nhân trong giao dịch công việc.

## **4. Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn của đơn vị**

*a. Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan xã Long Hiệp*

Thực hiện công khai, minh bạch trong mua sắm công và xây dựng cơ bản: lập, thẩm định, phê duyệt kế hoạch mua sắm tài sản theo đúng định mức, tiêu chuẩn trang thiết bị thực sự cần thiết để phục vụ công tác chuyên môn, đáp ứng yêu cầu đổi mới công nghệ, chỉ mua sắm những tài sản có nhu cầu cần thiết và tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

Thực hiện theo các văn bản như: Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách và các văn bản quy định khác.

*b. Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn*

Thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật Ngân sách Nhà nước trong tất cả các khâu: lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán; quản lý sử dụng kiểm soát chi, quyết toán kinh phí, chấp hành chế độ thanh tra, kiểm tra theo quy định.

## **5. Việc quán triệt và tổ chức thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp; việc việc chuyển đổi vị trí công tác của công chức**

*a). Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức và người lao động, các quy tắc đạo đức nghề nghiệp*

Hầu hết các cán bộ, công chức và người lao động luôn thực hiện nếp sống văn hóa công sở, luôn nâng cao trách nhiệm cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ được giao, luôn phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân và được nhân dân hài lòng phục vụ, góp phần phòng, ngừa tham nhũng, tiêu cực.

Việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ công chức và người lao động đã có chuyển biến về mặt nhận thức; phong cách ứng xử trong hoạt động giao tiếp và thực thi công vụ giữa cán bộ công chức với công dân đã được chuyển biến tích cực.

*b) Việc chuyển đổi vị trí công tác của công chức nhằm phòng ngừa tham nhũng*

Trong năm 2021, UBND xã tiếp tục tham mưu cho cấp ủy lập danh sách những công chức đủ năm công tác để chuyển đổi, vị trí công tác theo quy định, bên cạnh đó, UBND xã xây dựng kế hoạch lập danh sách công chức thiếu trách nhiệm trong công tác, có thái độ phục vụ nhân dân chưa tốt hoặc không hoàn thành nhiệm vụ được giao để có hướng chuyển đổi, vị trí đơn vị công tác.

## **6. Việc thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập năm 2019, năm 2020, 2021**

Thực hiện Công văn số 122/TTT-NV4 ngày 04/03/2021 của Thanh tra tỉnh Quảng Ngãi về việc kiểm soát thu nhập cán bộ, công chức, viên chức; Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 10/03/2021 của Chủ tịch UBND huyện Minh Long về việc ban hành kế hoạch công khai bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu năm 2020 của UBND huyện năm 2021.

Tổng số cán bộ, công chức đã thực hiện kê khai là 04/04 người. Trong đó, số người kê khai lần đầu không có, số người kê khai hàng năm là 04 người, số người kê khai bổ sung là không người. Toàn bộ bản kê khai tài sản thu nhập lần đầu đã được bàn giao đến cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định. Qua việc kê khai tài sản thu nhập UBND xã nhận thấy nguồn thu nhập chính của cán bộ, công chức đều phụ thuộc vào chế độ tiền lương và các khoản phụ cấp theo lương, tài sản chủ yếu kê khai là thửa đất đang sử dụng làm nhà ở; các đối tượng thuộc diện phải kê khai chưa có biểu hiện gì thiếu trung thực trong việc kê khai. Trong thời gian qua, không có trường hợp nào phải xác minh tài sản thu nhập cũng như xử lý vi phạm quy định về minh bạch tài sản, thu nhập.

Hàng năm tiếp tục thực hiện việc kê khai tài sản theo đúng đối tượng được quy định, được thể hiện tính minh bạch tài sản thu nhập năm 2021 và những năm tiếp theo của cán bộ, công chức xã.

## **7. Thuận lợi, khó khăn:**

### **a) Về thuận lợi:**

- Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trên địa bàn xã được triển khai thường xuyên, đi vào chiều sâu và hiệu quả, được đông đảo cán bộ, công chức và đảng viên đồng tình, ủng hộ.

- Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát của cấp trên và Ban Pháp chế HĐND xã được tổ chức, triển khai, thực hiện thường xuyên, không có cá nhân cán bộ, công chức nào có dấu hiệu sai phạm.

- Việc thực hiện cải cách hành chính (CCHC), giải quyết các thủ tục hành chính (TTHC), quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức khi tiếp xúc với tổ chức, cá nhân có nhiều chuyển biến tạo điều kiện thuận lợi về thời gian, giảm bớt những thủ tục trong việc thực hiện giấy tờ hành chính. Lãnh đạo, người đứng đầu cơ quan chủ động, tích cực, tổ chức chỉ đạo cán bộ, công chức thực hiện nghiêm các biện pháp phòng ngừa tham nhũng.

### **b) Về khó khăn:**

Công tác quán triệt, triển khai, phổ biến pháp luật về công tác phòng, chống tham nhũng chưa được kịp thời, thường xuyên, ý thức tham gia của cán bộ, công chức, người lao động và người dân chưa cao.

### **c) Về nguyên nhân:**

- Một số cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan chưa nhận thức rõ về công tác phòng, chống tham nhũng, công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng chưa thường xuyên sâu rộng trong cán bộ, nhân dân.

- Một bộ phận cán bộ, công chức và đảng viên còn hiểu chưa đúng, chưa đầy đủ về tính cấp bách và sự cần thiết về công tác phòng, chống tham nhũng.

## **IV. Công tác thu phí và lệ phí; các khoản huy động đóng góp của người dân; các khoản Nhà nước hỗ trợ trực tiếp cho người dân.**

### **1. Công tác thu phí và lệ phí**

- Tổng thu: 250.502.000đồng, trong đó:

+ Phí và lệ phí (Chứng thực): 43.802.000đồng.

+ Thu khác tại xã (Phí chợ): 200.200.000đồng.

+ Thu tại xã (phạt vi phạm hành chính): 6.500.000đồng.

- Các khoản phí và lệ phí đưa vào chi ngân sách xã được hưởng 100% (*chi thường xuyên cho cán bộ, công chức theo biên chế được giao trong năm*)

### **2. Các khoản huy động đóng góp của người dân (nếu có): Không có.**

### **3. Các khoản Nhà nước hỗ trợ trực tiếp cho người dân: Không có.**

## **III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

### **1. Đối với công tác thu, chi quản lý ngân sách**

Năm 2021 do ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19, kinh tế suy giảm, người dân thắt chặt chi tiêu, hạn chế mua sắm, kinh doanh ế ẩm, người mua thừa thớt, doanh thu đạt thấp, thậm chí không có lợi nhuận nên tình hình kinh doanh của tiểu thương gặp nhiều khó khăn làm ảnh hưởng không nhỏ trong quá trình thu ngân sách xã, bên cạnh đó nhiệm vụ chi thường xuyên của địa phương phát sinh nhiều các khoản chi như chi công tác phòng chống dịch, chế độ, chính sách, an sinh xã hội và một số khoản chi đặc thù khác.

Với những khó khăn trên UBND xã kiến nghị:

- Giao chỉ tiêu nguồn thu trên địa bàn xã trong những năm tiếp theo bằng hoặc thấp hơn dự toán thu năm 2021.

- Tăng thêm các khoản chi các hoạt động phong trào, chi sự nghiệp, chi thường xuyên cho cán bộ, công chức theo biên chế được giao và một số khoản chi phát sinh ngoài dự toán....

### **2. Kiến nghị sửa đổi những quy định của pháp luật**

- Thời gian qua tuy hệ thống tiêu chuẩn, định mức phân bổ dự toán chi ngân sách cũng như định mức, tiêu chuẩn chi thường xuyên đã được Chính Phủ, Bộ Tài chính, UBND tỉnh quan tâm sửa đổi, bổ sung. Tuy nhiên, vẫn còn một số tiêu chuẩn định mức chưa phù hợp với thực tế như định mức chi tiền ăn

và tiền nước uống hội nghị, chi công tác phí, chi tiếp khách, ....UBND xã đề nghị các cấp có thẩm quyền xem xét, sửa đổi bổ sung.

- Đề nghị cấp trên quy định tăng tỷ lệ được hưởng của các khoản thu mà có tỷ lệ phân chia, để UBND các xã có nguồn lực chủ động chi cho các nhiệm vụ chính trị trên địa bàn kịp thời, góp phần bảo đảm an ninh quốc phòng và trật tự an toàn xã hội, tăng hiệu quả quản lý chi ngân sách cấp xã

### **3. Đối với công tác quản lý đất đai**

- Đề đảm bảo trong công tác quản lý đất đai cũng như tránh tình trạng người dân sử dụng đất sai mục đích so với kế hoạch, quy hoạch đất đai. UBND xã kiến nghị một số nội dung như sau.

- Hàng năm khi có công văn của UBND huyện về việc đề đăng ký nhu cầu kế hoạch sử dụng đất cấp huyện. UBND xã đã đăng ký kế hoạch sử dụng đất của các hộ gia đình cá nhân để chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp qua đất ở, tuy nhiên đến thời điểm này cơ quan cấp trên chưa ban hành Quyết định phê duyệt kế hoạch cho chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp qua đất ở của các hộ gia đình cá nhân nằm trong khu vực xen kẽ được phép chuyển đổi. UBND xã kiến nghị Thanh tra huyện tham mưu, đề xuất cho UBND huyện sớm có văn ban đề UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt kế hoạch sử dụng đất cho chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp qua đất ở của hộ gia đình cá nhân.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện việc quản lý thu, chi ngân sách xã, chi đầu tư xây dựng cơ bản, công tác quản lý đất đai, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác phòng chống tham nhũng, công tác thu phí, lệ phí, thu đóng góp từ nhân dân và kinh phí nhà nước hỗ trợ nhân dân năm 2021./.

#### **Nơi nhận:**

- Đoàn Thanh tra huyện;
- UBND huyện;
- Phòng TC - KH huyện;
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- CT, PCT;
- Địa chính xã;
- Tư pháp - hộ tịch xã;
- Tài chính - kế toán xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Đình Thiét**